**Phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số ở Nghệ An**

**Nguyễn Thị Lan[[1]](#footnote-1)**

Nghệ An là tỉnh có diện tích tự nhiên lớn nhất cả nước, trong đó vùng dân tộc và vùng núi chiếm 83% với dân số 1.197.628 người, bao gồm 47 dân tộc thiểu số với 491.267 người, chiếm 14,76% dân số toàn tỉnh, sống xen kẽ ở 12 huyện, thị xã. Tỉnh có 27 xã biên giới tiếp giáp các tỉnh Xiêng Khoảng, Bolykhamxay, Hủa Phăn của nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào, có 468,281 km đường biên giới. Với địa hình như vậy, vùng dân tộc và miền núi Nghệ An là địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, kinh tế, an ninh - quốc phòng.

Đối với đồng bào dân tộc thiểu số, người có uy tín đóng vai trò rất quan trọng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong xây dựng và bảo vệ bản làng, đất nước. Họ là những người tiên phong, đi đầu trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước. Họ được nhân dân trong dòng tộc, trong bản làng kính nể, tôn trọng và có vai trò, vị trí, tầm ảnh hưởng rất lớn đối với cộng đồng dân tộc thiểu số. Nhận thức được vấn đề đó, trong những năm vừa qua, Tỉnh ủy và UBND tỉnh luôn chú trọng công tác xây dựng đội ngũ những người có uy tín. Ngày 25/11/2021, UBND tỉnh Nghệ An đã tổ chức thành công Hội nghị biểu dương người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số lần thứ III. Trong Hội nghị này, có 190 cá nhân tiêu biểu được mời tham dự trên tổng số 3.718 người (giai đoạn 2019 - 2021).

1. Về khái niệm người có uy tín

Năm 1994, trong bối cảnh chính trị - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc Mông có sự bất ổn, để sớm khắc phục tình trạng đó, ngày 23/9/1994, Đảng ta đã ban hành Chỉ thị số 45- CT/TW Về một số công tác ở vùng dân tộc Mông. Trong Chỉ thị này đã đề cập đến việc phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, người nghỉ hưu trong cộng đồng đồng bào dân tộc thiểu số. Chỉ thị nêu rõ: “Ban Tổ chức TW cùng với Ban Tổ chức và Cán bộ của Chính phủ xây dựng chính sách đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ đối với cán bộ cơ sở, trưởng bản, già làng, trưởng dòng họ, cán bộ nghỉ hưu, lực lượng vũ trang... tham gia hoạt động trong vùng dân tộc Mông” (1).

Tuy trong Chỉ thị 45-CT/TW chưa đề cập cụ thể khái niệm người có uy tín, nhưng nhóm người già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, cán bộ nghỉ hưu chính là những thành phần quan trọng trong đội ngũ người có uy tín ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số sau này. Chỉ thị này chính là văn bản đầu tiên của Đảng đề cập đến đội ngũ những người tiêu biểu với tư cách như một bộ phận chủ thể có vai trò quan trọng trong việc ổn định và phát triển tình hình kinh tế - xã hội của vùng đồng bào dân tộc Mông. Điều này đã cho thấy bước đầu Đảng đã nhận thức được vai trò, vị trí của họ đối với việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục đồng bào dân tộc Mông nói riêng và đồng bào dân tộc thiểu số nói chung.

Tiếp tục phát triển quan điểm nói trên, trong Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (năm 1996) đã chủ trương: “Động viên, phát huy vai trò của những người tiêu biểu, có uy tín trong dân tộc và ở địa phương”(2). Như vậy, từ chỗ chú trọng xây dựng, đào tạo bồi dưỡng cán bộ cơ sở, già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, người nghỉ hưu trong đồng bào dân tộc Mông, Đảng đã mở rộng ra phạm vi cả nước và chỉ rõ đó là những người tiêu biểu, người có uy tín.

Vậy là, từ năm 1996, khái niệm“người tiêu biểu, có uy tín trong đồng bào dân tộc và ở địa phương” đã được nêu trong văn kiện chính trị của Đảng, mở đường cho các văn kiện khác sau này chính thức sử dụng. Trong văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác dân tộc (Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003) Đảng đã chủ trương: “Có chính sách động viên, bồi dưỡng, hướng dẫn và phát huy vai trò của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc trong việc thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ở các địa bàn dân cư vùng dân tộc và miền núi”(3). Chính thức từ đây, trong văn kiện của Đảng đã dùng khái niệm người có uy tín để chỉ những người tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Báo cáo chính trị trình bày tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng (năm 2006) tiếp tục phát triển quan điểm về người có uy tín trong các dân tộc thiểu số: “Củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; động viên, phát huy vai trò của những người tiêu biểu trong các dân tộc” (4).

Từ sau Đại hội X, nhiều văn bản khác của Đảng nêu rõ yêu cầu phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, như: Kết luận 57-KL/TW ngày 03/11/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Kết luận số 68-KL/TW ngày 10/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng cốt cán và phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng người Hoa; Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Báo cáo chính trị trình bày trong Đại hội XII (năm 2016) khi bàn về phương hướng, nhiệm vụ phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc cũng chỉ rõ: “Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, người tiêu biểu có uy tín trong cộng đồng các dân tộc”. Tiếp tục quan điểm đó, Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII chủ trương “Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong vùng dân tộc thiểu số”.

Cụ thể hóa đường lối của Đảng về phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số qua các văn bản quan trọng của Đảng, Chính phủ đã ban hành một số nghị định, Thủ tướng Chính phủ ban hành chỉ thị, quyết định, tiêu biểu là: Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg ngày 01/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ về phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ quy định Chính sách đối với người có uy tín ở vùng dân tộc thiểu số; Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 7/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Ngày 31/12/2016, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2561/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án tăng cường vai trò của người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số. Đề án này đã trình bày những nội dung quan trọng về tiêu chí xác định, nguyên tắc lựa chọn và trách nhiệm của người có uy tín, đưa ra những nhiệm vụ, giải pháp cho các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình thực hiện. Ngày 6/3/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 12/2018/QĐ Về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Quyết định này quy định khá cụ thể về tiêu chí, đối tượng, điều kiện lựa chọn, chế độ chính sách, thủ tục công nhận và đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và kinh phí thực hiện. Điều đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong việc lựa chọn người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và chính sách đối với họ.

Căn cứ vào các văn bản đã ban hành cho thấy Đảng, Nhà nước đánh giá rất cao và hết sức coi trọng, đề cao vai trò đội ngũ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong quá trình lãnh đạo, tham gia tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh ở cơ sở.

Cũng trong Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 6/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, khái niệm người có uy tín đã được trình bày rõ ràng qua các tiêu chí: “Là công dân Việt Nam, không phân biệt thành phần dân tộc, cư trú hợp pháp tại Việt Nam; Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; Là người tiêu biểu, có nhiều công lao, đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc; Hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư; Có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định bằng lời nói, qua việc làm, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo”.

2. Nghệ An chú trọng việc nâng cao vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án tăng cường vai trò của người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số ngày 31/12/2016, ngày 9/6/2017, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 324/KH-UBND về thực hiện Quyết định số 2561 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Khi Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 6/3/2018 Về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số của Thủ tướng Chính phủ được ban hành, ngày 29/3/2018, Ủy ban Dân tộc ban hành Công văn 285/UBDT-DTTS Về việc triển khai Quyết định số 12/2018-TTg. UBND tỉnh đã giao cho Ban Dân tộc là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan ban, ngành có liên quan, các huyện, thị xã tham mưu thực hiện theo quy định. Từ năm 2019 đến năm 2021, số người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được bầu chọn là 3.718 lượt người. Cấp uỷ, chính quyền các cấp đã quan tâm chỉ đạo thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Để có kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín, hàng năm, UBND tỉnh có quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho Ban Dân tộc của tỉnh tham mưu thực hiện các chế độ chính sách đối với 3.718 lượt người có uy tín. Tổng kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín giai đoạn 2019 - 2021 là 17,326 tỷ đồng. Số kinh phí này phục vụ cho các vấn đề chủ yếu sau:

Cung cấp Báo Dân tộc phát triển: Mỗi tháng 8 số báo;

Cung cấp Báo Nghệ An: Nhật báo và 1 số báo cuối tuần;

Xuất bản Bản tin Dân tộc: 2 tháng/số;

Năm 2019, UBND tỉnh cấp 200 chiếc radio cho 200 người có uy tín.v.v.

Để mở rộng tầm hiểu biết cho người có uy tín, trong giai đoạn 2019 - 2021, Ủy ban dân tộc tỉnh đã tổ chức được 30 lớp phổ biến, cung cấp thông tin đối với 1.676 lượt người với các chuyên đề như Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Nghị quyết của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030; Chương trình xoá đói giảm nghèo; Chương trình xây dựng nông thôn mới; Tăng cường vai trò của người có uy tín trong khối đại đoàn kết dân tộc; Vấn đề giám sát, phản biện xã hội, hoà giải và giải quyết những yêu cầu bức thiết trong nhân dân; vấn đề giữ vững trật tự xã hội, ổn định chính trị, giữ gìn an ninh vùng biên giới.v.v.

Với mục đích học tập kinh nghiệm của các địa phương khác, Ban Dân tộc đã tham mưu lựa chọn 122 người có uy tín tiêu biểu xuất sắc, tổ chức 3 đoàn đi tham quan học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về các mô hình phát triển kinh tế - xã hội.

Nhằm động viên người có uy tín tích cực phát huy vai trò của mình trong bản, làng, chính quyền, đoàn thể ở các địa phương đã chú trọng tổ chức thăm hỏi nhân dịp Tết nguyên đán và Tết các dân tộc, thăm hỏi ốm đau, tổ chức thăm viếng khi người có uy tín và thân nhân của họ qua đời, hỗ trợ các gia đình người có uy tín gặp khó khăn, hoạn nạn. Từ năm 2017 đến nay, định kỳ 2 năm/lần, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị Biểu dương người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số cấp tỉnh. Lần thứ nhất đã biểu dương khen thưởng 154 cá nhân tiêu biểu; năm 2019 đã biểu dương 200 cá nhân tiêu biểu và năm 2021 biểu dương 190 người có thành tích xuất sắc. Ngoài ra, Ban Dân tộc tỉnh còn tổ chức gặp mặt, tặng quà nhiều lượt người.

Chính những sự quan tâm, động viên kịp thời của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể đã tạo thêm động lực hoạt động cho người có uy tín vì sự bình yên và phát triển của bản làng và đất nước.

3. Vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số ở Nghệ An

Được sự tin tưởng, quan tâm, bồi dưỡng, giúp đỡ, động viên của chính quyền, đoàn thể và ban ngành các cấp, đội ngũ người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số ở Nghệ An đã nỗ lực phát huy vai trò của mình trên nhiều lĩnh vực.

Thứ nhất, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và của địa phương nơi cư trú.

Để đưa đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đi vào cuộc sống thực tế, cần phải có những cá nhân tự giác trong tổ chức thực hiện, nhưng để có những cá nhân có sự tự giác cao, đòi hỏi cần phải làm công tác vận động. Nếu chỉ dựa vào cán bộ chính quyền, Mặt trận và đoàn thể thì hiệu quả sẽ chưa cao, vì đồng bào dân tộc thiểu số thường chỉ nghe theo những người họ đã tin tưởng. Do vậy, cần thiết phải phát huy vai trò của người có uy tín trong các dân tộc. Lời nói của họ đối với dân bản rất có hiệu quả. Người dân trong bản đã tin tưởng bầu họ lên làm người có uy tín nên tiếng nói, hành động của họ có sự ảnh hưởng rất lớn đối với người dân. Vấn đề dù khó bao nhiêu nhưng người có uy tín tham gia vận động là nhân dân các dân tộc “ưng cái bụng” ngay. Nhiều chủ trương, chính sách và các nhiệm vụ khác ở địa phương như xây dựng nông thôn mới, xây dựng gia đình, bản làng văn hoá... đã được người có uy tín tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện. Người có uy tín tuyên truyền, vận động, thuyết phục người thân trong dòng họ, nhân dân trong bản làng bằng những việc làm trực tiếp của họ nên đưa lại hiệu quả cao.

Có nhiều người có uy tín đã nỗ lực vận động thuyết phục bà con trong bản rất thành công. Một người tiêu biểu đó là ông Lý Nọ Pó, 59 tuổi, người dân tộc Mông ở bản Nà Niếng, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong. Với vai trò là người có uy tín được dân bản tín nhiệm bầu lên, ông đã phối hợp cùng Chi uỷ Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Ban cán sự và các đoàn thể trong bản tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước và các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Ông đã tích cực vận động bà con không tái trồng cây thuốc phiện, không di cư tự do để ổn định cuộc sống, không đốt rừng làm rẫy, không sử dụng, vận chuyển, buôn bán ma tuý, không để con em bỏ học. Để sự vận động, thuyết phục của mình có hiệu quả, bản thân ông và gia đình đã luôn nỗ lực cố gắng, trong thực hiện mọi chủ trương, chính sách và những quy định khác ở địa phương, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho gia đình mình. Ông rất chú trọng việc giáo dục con em trong dòng tộc thực hiện tốt mọi quy ước trong bản cũng như của cấp trên, chăm lo tăng gia sản xuất, nâng cao đời sống.

Đến nay nhân dân bản Na Niếng đã ổn định chỗ ở. Bản cũng đã nhân rộng được nhiều mô hình sản xuất mới như mô hình nuôi trâu bò vỗ béo, khai hoang ruộng nước, tập trung trồng và chăm sóc những loại cây đưa lại hiệu quả kinh tế cao như cây đào Mông, cây chanh leo, khoai sọ, dưa rẫy, bí đỏ, bí xanh, bảo vệ cây măng đắng.v.v. Các mô hình kinh tế này đã mang lại thu nhập cho nhiều gia đình, giúp nhân dân trong bản dần ổn định cuộc sống, xoá đói giảm nghèo. Nạn đốt rừng làm rẫy giảm hẳn. Đạt được kết quả đó có sự góp sức quan trọng của ông - người có uy tín tiêu biểu vừa được biểu dương, khen thưởng trong Hội nghị.

Thứ hai, góp phần quan trọng trong xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể ở cơ sở. Người có uy tín ở bản đã tích cực vận động nhân dân tham gia sinh hoạt trong các đoàn thể, thực hiện tốt quy chế tự quản và các quy ước đã được xây dựng. Nhiều người có uy tín đã tham gia trong ban chấp hành các đoàn thể hội phụ nữ, hội nông dân, hội người cao tuổi, ban công tác mặt trận, ban cán sự của bản, chi ủy chi bộ, tổ hoà giải, tổ an ninh. Những hoạt động tích cực của họ đã tác động rất lớn đến những người xung quanh. Có những người có uy tín tuy đã cao tuổi nhưng không quản ngại khó khăn, luôn tích cực đi đầu trong mọi phong trào thi đua, mọi cuộc vận động như xây dựng nông thôn mới, xây dựng gia đình văn hoá, xây dựng bản làng văn hoá, đấu tranh xoá bỏ dần những hủ tục lạc hậu, cản trở sự phát triển của cuộc sống. Người có uy tín luôn sống gần gũi, hoà đồng với nhân dân trong bản nên nắm bắt kịp thời mọi diễn biến tâm tư tình cảm, nguyện vọng mong muốn của nhân dân. Họ cũng nhận thức khá rõ về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Do đó, trong các cuộc họp tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đã trực tiếp phản ánh nhiều ý kiến xác đáng và đóng góp nhiều kiến nghị bổ ích, thiết thực. Những hoạt động của họ đã góp phần quan trọng xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng vững mạnh.

Thứ ba, góp phần xoá đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được ban hành và thực hiện đến nay đã hơn 10 năm và mang lại hiệu quả cao. Từ khi có chủ trương, chính sách về người có uy tín, công cuộc xây dựng nông thôn mới ở các bản làng càng sôi động, hiệu quả hơn. Những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số chính là những tấm gương tiêu biểu trong lĩnh vực này. Từ việc tìm ra cách làm kinh tế mới để ổn định cuộc sống, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi, phát triển kinh tế trang trại, áp dụng mô hình du lịch cộng đồng họ đều không ngại khó khăn, thất bại, gương mẫu đi đầu rồi hướng dẫn nhân dân làm theo. Từ một nhà thực hiện rồi cứ thế lan toả ra cả bản thi đua nhau làm kinh tế, nâng cao đời sống. . . Những việc làm đó đã góp phần đưa mục tiêu xây dựng nông thôn mới ngày càng gần đích, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân trong bản ngày càng được nâng cao. Về các bản làng miền núi xa xôi sẽ được gặp nhiều hơn những khuôn mặt tươi vui, hứa hẹn một tương lai tốt đẹp. Nhiều địa phương đã có những mô hình kinh tế hiệu quả như trồng cam với giá trị và năng suất cao ở các huyện Quỳ Hợp, Nghĩa Đàn, Con Cuông; phát triển du lịch cộng đồng ở Con Cuông, Quế Phong, Quỳ Châu; trồng gừng, cây dong riềng, mận tam hoa ở Kỳ Sơn, trồng dứa ở Nghĩa Đàn, nuôi bò lai sin, cá, gà đen, nhím, ba ba,.. ở nhiều huyện đều có sự góp sức không nhỏ của đội ngũ người có uy tín.

Để xây dựng nông thôn mới sớm đạt mục tiêu, người có uy tín đã tích cực vận động nhân dân trong bản hiến đất, cây, hoa màu, ngày công để mở rộng đường xá, vận động nhân dân đóng góp công sức, tiền của xây dựng các con đường xanh, sạch, đẹp. Họ sẵn sàng đi đầu trong mọi phong trào để khuyến khích nhân dân cùng tiếp bước. Tính đến 31/12/2020, trên địa bàn dân tộc miền núi vùng Tây Nghệ An có 570 thôn, bản, 121/252 xã và 1 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Kết quả này thực sự rất đáng tự hào. Thành công này có sự góp sức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể, các ban ngành có liên quan, Ban Công tác Dân tộc cùng toàn thể nhân dân các dân tộc thiểu số và trong đó không thể không ghi nhớ công lao của lực lượng quần chúng đặc biệt vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các địa phương này - Những người có uy tín.

Thứ tư, góp phần giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội, nhất là ở vùng biên giới. Người có uy tín thường được nhân dân cử giữ vai trò là tổ trưởng tổ hoà giải. Tuy đồng bào dân tộc thiểu số sống hiền lành, chân thật, tốt bụng nhưng cuộc sống thường ngày cũng khó tránh khỏi những va chạm, xích mích nhỏ nhặt vì những nguyên nhân tưởng như đơn giản giữa các gia đình, giữa vợ và chồng, giữa bố mẹ và con cái, giữa các anh chị em, giữa nhân dân với chính quyền.v.v. Vậy nhưng nếu không kịp thời giải quyết lại có thể gây nên mâu thuẫn, bất hoà không đáng có. Người có uy tín cùng tổ hoà giải đã kiên trì gặp gỡ đôi bên, chân tình nói lời hơn lẽ thiệt, thuyết phục các bên bỏ qua sự bất đồng để chung sống hoà thuận, góp phần xây dựng bản làng văn minh. Họ còn gặp gỡ những gia đình có con em sử dụng ma tuý để vận động thuyết phục đi cai nghiện, xây dựng cuộc đời mới. Họ cũng tích cực vận động nhân dân tố giác tội phạm, không tự do di cư sang Lào, không trồng cây thuốc phiện. Đặc biệt, ở các bản làng dọc biên giới với quốc gia Lào, người có uy tín phối hợp cùng Chi ủy, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể để tạo nên sự giao lưu văn hoá, hội chợ, kết nối hoà bình với các dân tộc thiểu số của nước bạn, góp phần giữ gìn an ninh vùng biên ải của đất nước.

Thứ năm, vận động nhân dân trong bản làng xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, gìn giữ và phát huy truyền thống văn hoá tốt đẹp của các dân tộc, đấu tranh chống lại những văn hoá lai căng có tác động tiêu cực. Đây là một vấn đề không đơn giản, bởi vì những cái đã thấm sâu trong mỗi con người từ đời này truyền sang đời khác dù biết là không tốt nhưng rất khó xoá bỏ. Người có uy tín đã gương mẫu thực hiện trong các cuộc vận động xây dựng bản làng văn hoá và thuyết phục nhân dân thấu hiểu để thực hiện. Việc làm này đã góp phần giữ gìn bản sắc văn hoá của các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam.

Thứ sáu, tham gia công tác giám sát trong việc xây dựng các công trình dân sinh một phần vốn do nhân dân đóng góp như xây nhà văn hoá, hệ thống nước sạch, đường làng ngõ xóm. Họ thường được nhân dân bầu vào Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để giám sát mọi hoạt động của cán bộ chính quyền, đoàn thể, cán bộ bản, đảng viên trong bản làng và các hoạt động khác. Người có uy tín còn tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình ban hành các chính sách liên quan đến dân tộc thiểu số. Dựa trên cơ sở nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân trong dân tộc mình nên đã có nhiều góp ý xác đáng, góp phần làm cho chính sách ban hành phù hợp với nguyện vọng của nhân dân các dân tộc.

Với những đóng góp thiết thực trong việc xây dựng đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số ở Nghệ An, đội ngũ người có uy tín xứng đáng là một lực lượng quần chúng đặc biệt mà Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể cùng các ban ngành có liên quan trong thời gian tới cần có những giải pháp để phát huy hơn nữa vai trò của họ.

**Chú thích**

1. Ban Chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 23/9/1994, Về một số công tác ở vùng dân tộc Mông.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 60, năm 2001, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, năm 2016, trang 213.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 60, năm 2003, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, năm 2016, trang 54.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam,Văn kiện Đảng toàn tập, tập 665, năm 2006, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, năm 2016, trang 217.

**Ghi chú**: Trong bài viết có sử dụng các số liệu và một số tư liệu trong Báo cáo Tuyên dương người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2019- 2021, trình bày tại Hội nghị Tuyên dương người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An lần thứ III tại thành phố Vinh, ngày 25/11/2021.

1. \* NGƯT.TS - Trường ĐH Kinh tế Nghệ An [↑](#footnote-ref-1)